

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/DS-ST

Ngày 13-5-2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Tân;
2. Ông Lê Văn Thường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý: 46/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1989. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm: 1975. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 31/01/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Duy T trình bày:

Do chỗ gần gũi nên vào ngày 09/8/2023 ông Nguyễn Duy T có cho bà Trần Thị N vay số tiền 60.000.000 đồng, lãi suất 0,5% trên tháng, bà Trần Thị N hứa sau 05

tháng sẽ trả theo đúng hẹn và đủ số tiền trên, nhưng đến nay bà Trần Thị N vẫn không trả cho ông Nguyễn Duy T.

Nay ông Nguyễn Duy T yêu cầu bà Trần Thị N phải trả số tiền 60.000.000 đồng, yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Ông Nguyễn Duy T rút lại yêu cầu đòi bà Trần Thị N trả cho ông Nguyễn Duy T số tiền lãi 1.500.000 đồng.

- Bị đơn bà Trần Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bà Trần Thị N không đến Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang làm việc và trình bày ý kiến của ông Nguyễn Duy T về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Bị đơn bà Trần Thị N cư trú: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Do đó, tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông Nguyễn Duy T với bà Trần Thị N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án đã triệu tập, tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn là bà Trần Thị N nhưng bà Trần Thị N vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trần Thị N.

- Nguyên đơn ông Nguyễn Duy T có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Duy T.

[2] Về nội dung vụ án: Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn ông Nguyễn Duy T khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Trần Thị N trả số tiền vốn vay 60.000.000 đồng có cung cấp chứng cứ là biên nhận vay tiền ngày 09/8/2023 để chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa bị đơn bà Trần Thị N vắng mặt và không có ý kiến bằng văn bản phản đối yêu cầu trên của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ Luật tố tụng dân sự quy định: “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu,

văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Hội đồng xét xử khẳng định bị đơn bà Trần Thị N có nợ nguyên đơn ông Nguyễn Duy T số tiền vốn vay là 60.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T, buộc bị đơn bà Trần Thị N có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Duy T số tiền vốn vay 60.000.000 đồng, trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với các quy định tại các Điều 166, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

[3] Ngày 15/4/2024 ông Nguyễn Duy T gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang ý kiến xin rút lại đối với yêu cầu: Đòi bà Trần Thị N trả cho ông Nguyễn Duy T số tiền lãi 1.500.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử yêu cầu này theo quy định tại Điều 244 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Duy T về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bà Trần Thị N.

Buộc bà Trần Thị N có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Duy T số tiền 60.000.000 đồng, trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền

thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T đối với yêu cầu: Đòi bà Trần Thị N trả cho ông Nguyễn Duy T số tiền lãi 1.500.000 đồng.

3. Về án phí:

- Bà Trần Thị N phải chịu 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- H lại cho ông Nguyễn Duy T số tiền 1.538.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003228 ngày 04/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CCTHADS huyện Tân Phước;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Thúy

